

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 03 tháng 12 năm 2012;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8 tháng 5 năm 2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XIV kỳ họp thứ 7 về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học và công nghệ thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 121/TTr - SKHCN ngày 18 tháng 3 năm 2014 và của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 1244/TTr - SNV ngày 27 tháng 5 năm 2014 về việc thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quỹ).

Tên giao dịch quốc tế: Hanoi Foundation for Science and Technology Development. Tên viết tắt: HN-FOSTED.

Trụ sở chính của Quỹ đặt tại: số 5, phố Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Vị trí

Quỹ là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, có chức năng tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, cấp kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ các hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ Thành phố.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tiếp nhận các nguồn vốn từ ngân sách Thành phố, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài. Tổ chức thực hiện tài trợ, hỗ trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ Thành phố và các nhiệm vụ được quy định tại Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố; cấp kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thành phố và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh theo yêu cầu của UBND Thành phố và các sở, ngành, quận, huyện, thị xã.

b) Công bố các định hướng ưu tiên, nội dung, yêu cầu và thể thức cụ thể để mọi tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề nghị Quỹ tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ;

c) Tổ chức việc xét chọn và thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ Thành phố để Quỹ tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ;

d) Kiểm tra, đánh giá về nội dung chuyên môn và tài chính của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ Thành phố được Quỹ tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ;

e) Tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Quỹ tài trợ;

Đánh giá kết quả, hiệu quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ thành phố do Quỹ tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ;

g) Đình chỉ hoặc trình cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, hỗ trợ hoặc thu hồi kinh phí đã tài trợ, cho vay, hỗ trợ, từ chối trả nợ thay khi phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về sử dụng vốn của Quỹ và các quy định của pháp luật có liên quan;

h) Nhận ủy thác tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân;

i) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật;

k) Quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước giao và các nguồn lực khác theo Điều lệ hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật;

l) Quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Quỹ theo quy định của pháp luật;

m) Ban hành Quy chế hoạt động và các quy định khác phục vụ cho hoạt động của Quỹ;

n) Hợp tác với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tổ chức quốc tế về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Quỹ;

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ giao.

Điều 3. Nguồn vốn của Quỹ

1. Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước:

a) Vốn điều lệ do ngân sách Thành phố cấp cho Quỹ là 100 tỷ đồng để cho vay, bảo lãnh vốn vay và được bổ sung hàng năm để đảm bảo mức vốn ít nhất 100 tỷ đồng. Nguồn ngân sách này được cấp cho Quỹ hàng năm theo kế hoạch tài chính được phê duyệt;

b) Ngân sách Thành phố cấp cho Quỹ để tài trợ, hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố và các chính sách khác của Quỹ; cấp kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thành phố và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh theo yêu cầu của UBND Thành phố và các sở, ngành, quận, huyện, thị xã chi hoạt động quản lý của Quỹ theo dự toán ngân sách hàng năm do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.

c) Các nguồn ngân sách khác.

2. Vốn ngoài ngân sách:

a) Thu từ kết quả hoạt động của Quỹ: các khoản lãi cho vay, phí bảo lãnh vốn vay, lãi tiền gửi và các khoản thu khác;

b) Các khoản đóng góp tự nguyện, hiến tặng của tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Các nguồn hợp pháp khác.

Điều 4. Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ

Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ bao gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Cơ quan điều hành Quỹ và Ban kiểm soát Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ:

Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý Quỹ có 5 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch và các uỷ viên; Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ kiêm nhiệm; các thành viên Hội đồng là đại diện Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và một số chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý kiêm nhiệm.

Chủ tịch, Phó chủ tịch và các uỷ viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Cơ quan điều hành Quỹ:

Cơ quan điều hành Quỹ gồm: Giám đốc Quỹ, 02 Phó giám đốc Quỹ, các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ và Văn phòng Quỹ.

a) Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Sở Nội vụ;

b) Phó giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ;

c) Các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ và Văn phòng Quỹ do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ.

3. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Quỹ có 3 thành viên, gồm: Trưởng ban, Phó trưởng ban và thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm.

4. Biên chế của Quỹ:

Biên chế sự nghiệp trong tổng biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ hàng năm, trước mắt tạm giao 06 (không kể cán bộ kiêm nhiệm) biên chế cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng được hưởng tiền lương từ nguồn ngân sách của Thành phố.

Ngoài số biên chế và lao động hợp đồng được hưởng tiền lương từ nguồn ngân sách của Thành phố, Quỹ được phép sử dụng một số lao động hợp đồng thời vụ thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố hưởng tiền công từ nguồn thu khác của Quỹ.

Điều 5. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ, Thủ trưởng các Sở, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ KH&CN;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH Thành phố HN;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, TTTHCB, NC, KT, VX, TH;
- Lưu VT,NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Thế Thảo